

Số: 01/BC-THTA

Việt Hưng, ngày 12 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
Sơ kết học kỳ I năm học 2025-2026

Thực hiện Công văn số 3526/SGDDT-GDTH ngày 04/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Thực hiện Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 03/10/2025 của UBND phường Việt Hưng về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Trường Tiểu học Thanh Am Báo cáo Sơ kết học kỳ I năm học 2025-2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Quy mô phát triển

- Số lượng lớp: 25, học sinh: 872 (trong đó có 18 HS diện HSKT học hòa nhập).
- So sánh tăng/giảm so với cùng kỳ năm học 2024-2025: giảm 32 HS (Giảm 1 lớp so với năm học 2024-2025).

2. Thuận lợi, khó khăn

2.1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội phường Việt Hưng

- Phường Việt Hưng được thành lập theo Nghị quyết số 1656/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội năm 2025 trên cơ sở sáp nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số phường Thượng Thanh, Đức Giang, Giang Biên, Việt Hưng; một phần diện tích tự nhiên và dân số của phường Gia Thụy, Phúc Đồng, Phúc Lợi. Phường có diện tích tự nhiên là 12,91 km², quy mô dân số là 83.188 người, với 62 tổ dân phố. Đảng bộ phường Việt Hưng có 46 tổ chức đảng và 62 chi bộ tổ dân phố trực thuộc.
- Về phát triển kinh tế phường Việt Hưng tiếp tục tăng trưởng với cơ cấu dịch chuyển theo hướng Thương mại dịch vụ- Công nghiệp xây dựng – Nông nghiệp. Trên địa bàn phường các trung tâm thương mại, siêu thị, khu vui chơi giải trí được duy trì và phát triển ổn định.
- Sự nghiệp giáo dục và đào tạo được đầu tư, phát triển theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định Luật giáo dục 2019; có 02/29 trường học thực hiện theo mô hình trường chất lượng cao hoạt



động hiệu quả. Trên địa bàn cụm Thượng Thanh có 03 trường tiểu học, 04 trường THCS, 05 trường mầm non công lập. Trên địa bàn phường, 100% học sinh trong độ tuổi được đến trường. Học sinh có hoàn cảnh khó khăn được tổ dân phố, UBND phường quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện. Các em học sinh đạt thành tích trong học tập được tổ dân phố, chính quyền địa phương biểu dương khen thưởng kịp thời. Nhiều tổ dân phố đã vận động xây dựng quỹ khuyến học để qua đó phát triển phong trào thi đua học tập, rèn luyện của học sinh. Công tác phổ cập giáo dục được các đồng chí Lãnh đạo rất quan tâm, công tác phổ cập giáo dục của phường đạt mức độ 3.

- Tuy nhiên, so với các cụm khác trên địa bàn phường Việt Hưng thì mật độ dân cư ở cụm Thượng Thanh còn ít, có nhiều trường tiểu học công lập và 02 trường quốc tế, dân lập nên ảnh hưởng không nhỏ đến công tác tuyển sinh của nhà trường. Bên cạnh đó số lượng học sinh thuộc diện khuyết tật của nhà trường khá cao so với mặt bằng chung nên có ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục.

2.2. Đặc điểm tình hình nhà trường

2.2.1. Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo, của SGD trong công tác quản lí, chỉ đạo các hoạt động dạy học của trường.

- Trường được UBND Phường đầu tư cơ sở vật chất khang trang, đầy đủ các phòng phục vụ học tập, phòng hành chính - quản trị. Các phòng được trang bị đầy đủ thiết bị theo quy định đáp ứng được yêu cầu làm việc, giảng dạy, học tập của CBGVNV và HS nhà trường.

- Phần lớn đội ngũ là những giáo viên trẻ trung, nhiệt huyết, tích cực học hỏi kinh nghiệm trong công tác dạy học và giáo dục.

- Ban giám hiệu luôn gương mẫu, trách nhiệm trước mọi công việc, thường xuyên đổi mới công tác quản lý phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu đổi mới hiện nay.

2.2.2. Khó khăn

Trường có giáo viên bộ môn theo biên chế được 1 đồng chí/ môn với các môn Âm nhạc, Mỹ thuật hầu hết đều quá tải về số tiết dạy;

Trường có 18 HS khuyết tật, kiểm soát hành vi không tốt, khả năng tiếp thu kiến thức hạn chế và một số học sinh khó khăn, gia đình ít quan tâm đến việc học tập của con em.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC HỌC KỲ I

1. Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục

- Ban giám hiệu tổ chức xây dựng các kế hoạch:

+ Kế hoạch giáo dục của nhà trường, từ đó tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các môn, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo Công văn

số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

+ Kế hoạch thực hiện công tác chuyên môn, kế hoạch dạy học các bộ tài liệu, kế hoạch thực hiện chuyên đề... phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế tại nhà trường.

- Hàng tháng, dựa trên các kế hoạch đầu năm học và nhiệm vụ thực tế, BGH xây dựng kế hoạch công tác tháng, trong đó có sơ kết hoạt động tháng trước và đề ra các nhiệm vụ trọng tâm tháng tới, phân công rõ người, rõ việc, biểu tiến độ thực hiện.

2. Giáo dục đạo đức, lối sống và môi trường giáo dục

2.1. Kết quả giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh

- Nhà trường xác định giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học. Công tác này được triển khai đồng bộ thông qua các hoạt động giáo dục trong giờ học chính khóa, hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt tập thể và sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên thực hiện hiệu quả việc tích hợp nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức chấp hành nội quy trường lớp vào các môn học và hoạt động giáo dục; chú trọng giáo dục học sinh văn hóa “khoanh tay - mỉm cười - cúi chào”.

- Thông qua các hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp, hoạt động trải nghiệm, các phong trào thi đua và các hoạt động theo chủ điểm, học sinh được giáo dục truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý thức chấp hành pháp luật, an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích và kỹ năng ứng xử văn minh trong trường học.

- Kết quả đạt được: đa số học sinh có ý thức rèn luyện đạo đức, lối sống tốt; thực hiện nghiêm túc nội quy nhà trường; có tinh thần tự giác trong học tập và sinh hoạt; biết quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn bè. Nhà trường không xảy ra các vụ việc bạo lực học đường nghiêm trọng trong học kì I. Nhà trường đã làm tốt công tác phối hợp với cha mẹ học sinh thông qua các cuộc họp phụ huynh, trao đổi thường xuyên giữa giáo viên chủ nhiệm và gia đình nhằm kịp thời nắm bắt tâm lý, uốn nắn hành vi và hỗ trợ học sinh trong rèn luyện đạo đức, lối sống. Công tác tư vấn tâm lý học đường được quan tâm, góp phần tạo môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lành mạnh cho học sinh.

2.2. Xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, an toàn, lành mạnh

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ ở cơ sở; công khai, minh bạch các chủ trương, kế hoạch, quy định liên quan đến hoạt động giáo dục và quyền lợi của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh. Ý kiến của cán bộ, giáo

viên, cha mẹ học sinh được lắng nghe, tiếp thu thông qua các cuộc họp, hội nghị, kênh trao đổi thường xuyên, góp phần tạo sự đồng thuận trong toàn trường.

- Nhà trường chỉ đạo đội ngũ giáo viên thực hiện nghiêm túc việc đảm bảo công bằng trong giáo dục, tôn trọng sự khác biệt của từng học sinh; không phân biệt đối xử, không so sánh học sinh dưới mọi hình thức. Giáo viên quan tâm đến đặc điểm tâm lý, năng lực, hoàn cảnh của từng em; kịp thời động viên, khích lệ, hỗ trợ học sinh trong học tập và rèn luyện, tạo cơ hội cho tất cả học sinh được tham gia và phát triển.

- Nhà trường triển khai hiệu quả phong trào “Xây dựng trường học hạnh phúc”, chú trọng xây dựng mối quan hệ tích cực, thân thiện giữa thầy và trò, giữa học sinh với học sinh. Giáo viên thực hiện ứng xử sư phạm chuẩn mực, tôn trọng, lắng nghe và đồng hành cùng học sinh; tạo môi trường học tập an toàn về thể chất và tinh thần, giúp học sinh cảm thấy được yêu thương, tôn trọng và hạnh phúc khi đến trường.

2.3. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự, vệ sinh trường học

Nhà trường đã chủ động xây dựng các giải pháp bảo đảm an toàn trường học, phòng, chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục:

- Xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động “Phòng chống tai nạn thương tích cho HS”; Chương trình Y tế học đường. Tuyên truyền, thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho học sinh.

- Nhà trường thực hiện điểm danh bằng nhận diện khuôn mặt vào đầu và cuối mỗi buổi học.

- Chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện vệ sinh môi trường, khử khuẩn, chỉnh trang khung cảnh sư phạm hàng tuần. Công tác vệ sinh khử khuẩn trường lớp được thực hiện thường xuyên hàng ngày. Chiều thứ 6 hàng tuần nhà trường tổ chức tổng vệ sinh trường lớp.

- Công tác tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh được tiến hành đều đặn với nhiều hình thức và nhiều kênh thông tin khác nhau như trong các giờ sinh hoạt dưới cờ, lồng ghép vào nội dung các bài học trên lớp, tuyên truyền qua cổng thông tin điện tử của nhà trường, tại các “Góc truyền thông sức khỏe”; qua trang facebook của nhà trường; qua sổ liên lạc điện tử; nhóm zalo lớp,...

- Nhà trường đã tuyên truyền, thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh (sốt xuất huyết, thủy đậu, Adeno virus, ...) và chế tài xử phạt vi phạm hành chính về phòng, chống dịch bệnh; tổ chức phun thuốc muỗi 01 lần trong học kì I.

- Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích. Trong học kì I nhà trường đã tổ chức khám sức khỏe cho học sinh toàn trường (đạt 98%); Trong các tiết học giáo dục thể chất giáo viên thể dục đã lồng ghép thêm nội dung tập luyện nâng cao thể lực cho học sinh. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh (tổ chức các câu lạc bộ) gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tổ chức các lớp tập huấn kiến thức, kỹ năng tuyên truyền phòng chống TNTT, phòng cháy chữa cháy cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Đảm bảo 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được tập huấn về kiến thức và kỹ năng PC TNTT, PCCC cứu hộ, cứu nạn.

- Tổ chức hướng dẫn học sinh kỹ năng thoát nạn khi có sự cố về phòng cháy, chữa cháy, kỹ năng ứng phó với thiên tai, kỹ năng phòng chống xâm hại, bắt cóc, tự vệ....phù hợp với kiến thức của học sinh tiểu học.

- Tăng cường giám sát an toàn, an ninh, trật tự, phòng chống bạo lực học đường cho học sinh qua hệ thống camera an ninh nhằm quản lý và thực hiện tốt công tác an toàn, an ninh trường học.

- Tăng cường tổ chức bữa ăn bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm. BGH nhà trường cùng CBGVNV phối hợp với CMHS kiểm tra giám sát chặt chẽ quy trình giao, nhận, chế biến thực phẩm, quy trình kiểm thực ba bước và lưu nghiệm thức ăn theo đúng hướng dẫn của Bộ y tế.

- Ban giám hiệu kiểm tra định kỳ, đột xuất việc thực hiện công tác: an toàn trường học - phòng, tránh TNTT; công tác vệ sinh an toàn thực phẩm - vệ sinh phòng chống dịch; công tác PCCC của CBGVNV và học sinh để kịp thời rút kinh nghiệm những tồn tại cần khắc phục.

- Nhà trường đã chủ động chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lí học sinh phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương trên cơ sở rút kinh nghiệm từ các năm học vừa qua để thực hiện hiệu quả, đảm bảo duy trì mục tiêu chất lượng giáo dục.

2.4. Công tác quản lý dạy thêm, học thêm, các khoản thu

* Công tác quản lý dạy thêm, học thêm:

- Trong học kì I năm học 2025-2026, nhà trường đã nghiêm túc triển khai và thực hiện các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về quản lý dạy thêm, học thêm.

- Ngay từ đầu năm học, Ban Giám hiệu đã tổ chức quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo liên quan đến dạy thêm, học thêm tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường; yêu cầu giáo viên ký cam kết không tổ chức dạy thêm, học thêm trái quy định, không ép buộc học sinh học thêm dưới mọi hình thức.

- Nhà trường không tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường đối với học sinh tiểu học; giáo viên thực hiện nghiêm túc việc giảng dạy theo chương trình chính khóa, chú trọng đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường phụ đạo học sinh chưa hoàn thành nội dung học tập ngay trong giờ học chính khóa và các buổi học theo kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Ban Giám hiệu thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm thông qua dự giờ, kiểm tra hồ sơ chuyên môn và nắm bắt thông tin từ phụ huynh học sinh. Trong học kì I, không phát hiện trường hợp giáo viên vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm; không có đơn thư phản ánh, khiếu nại liên quan đến nội dung này.

*** Công tác quản lý các khoản thu**

- Thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác thu – chi trong trường học, nhà trường đã xây dựng kế hoạch thu các khoản dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo đúng quy định, đảm bảo nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch và có sự thống nhất của cha mẹ học sinh.

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã tổ chức họp phụ huynh học sinh để thông báo, thống nhất các khoản thu theo quy định; Công khai đầy đủ các khoản thu bằng văn bản, niêm yết tại bảng thông báo của nhà trường và thông qua các kênh thông tin tới phụ huynh; Chỉ đạo GVCN các lớp tuyệt đối không thu các khoản ngoài quy định, không gộp các khoản thu, không gây áp lực đối với cha mẹ học sinh.

- Các khoản thu được thực hiện đúng mức thu đã được phê duyệt, có đầy đủ chứng từ, hóa đơn theo quy định; việc quản lý, sử dụng các khoản thu được thực hiện đúng mục đích, phục vụ trực tiếp cho hoạt động dạy học và chăm sóc học sinh.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc chế độ kiểm tra, giám sát nội bộ đối với công tác thu - chi; phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc theo dõi, giám sát quá trình thực hiện. Trong học kì I, không có sai phạm trong công tác thu - chi, không có phản ánh, kiến nghị của phụ huynh liên quan đến các khoản thu.

3. Công tác chuyên môn và đổi mới giáo dục

3.1. Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực

- Nhà trường đã chỉ đạo triển khai nghiêm túc việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, bám sát Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở/Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Giáo viên chủ động đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tăng cường tổ chức các hoạt động học tập đa dạng như học theo nhóm, thảo luận, trải nghiệm, thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn; chú trọng rèn luyện cho học sinh năng lực tự học, giao tiếp, hợp tác và giải quyết vấn đề.

- Công tác kiểm tra, đánh giá được thực hiện đúng quy định, bảo đảm đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ gắn với quá trình học tập của học sinh; kết hợp linh hoạt giữa đánh giá bằng nhận xét và đánh giá bằng điểm số theo quy định; chú trọng đánh giá sự tiến bộ của học sinh, hạn chế áp lực thi cử. Nội dung kiểm tra, đánh giá bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện thực tế của nhà trường.

- Nhà trường tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học và kiểm tra, đánh giá; khuyến khích giáo viên sử dụng các học liệu số, thiết bị dạy học hiện đại nhằm nâng cao hiệu quả giờ dạy và chất lượng giáo dục.

3.2. Đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn

- Nhà trường chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng thiết thực, hiệu quả, bám sát yêu cầu đổi mới giáo dục và nhiệm vụ năm học. Các tổ/nhóm chuyên môn thực hiện sinh hoạt định kỳ theo kế hoạch, bảo đảm đầy đủ nội dung, đúng quy trình và có biên bản sinh hoạt theo quy định.

- Sinh hoạt chuyên môn được tổ chức theo hướng nghiên cứu bài học, tập trung vào việc phân tích hoạt động học của học sinh; thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm trong việc đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, xây dựng kế hoạch bài dạy theo định hướng phát triển năng lực; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình.

- Nhà trường khuyến khích tổ/nhóm chuyên môn tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, sinh hoạt chuyên môn trực tuyến; phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn trong công tác điều hành, kiểm tra, giám sát và hỗ trợ giáo viên. Thông qua sinh hoạt chuyên môn, chất lượng đội ngũ giáo viên được nâng lên, tinh thần học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm trong nhà trường ngày càng được củng cố.

3.3. Số lượng chuyên đề chuyên môn dạy học đã xây dựng và triển khai. (các cấp)

- Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề, trong đó mỗi GV thực hiện ít nhất 03 chuyên đề/năm học (02 chuyên đề đổi mới PPDH và 01 chuyên đề ứng dụng dạy học STEM).

- Các chuyên đề được tổ chuyên môn nghiên cứu sâu, tập trung vào các nội dung như: đổi mới phương pháp dạy học theo Chương trình GDPT 2018; kiểm

tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực; tổ chức hoạt động học cho học sinh trong các môn học. Thông qua các chuyên đề, năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm của đội ngũ giáo viên được nâng lên rõ rệt.

- Trong học kì 1, nhà trường đã thực hiện 52 tiết chuyên đề, trong đó: cấp trường: 7, cấp tổ: 45.

3.4. Số lượng video bài giảng do tổ/nhóm chuyên môn xây dựng trong học kỳ I.

Nhà trường thực hiện xây dựng kho học liệu dùng chung trên cổng thông tin điện tử lớp 2. Kết thúc học kì 1, kho học liệu dùng chung của toàn trường có: 509 bài giảng điện tử, 15 bài giảng Elearning, 60 tin video, 20 bài ngân hàng đề.

3.5. Các nội dung dạy học tích hợp, lồng ghép

3.5.1. Thực hiện lồng ghép giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy

- Giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, 2 (1 tiết/tuần) để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5.

- Trong mỗi tiết dạy giáo viên cung cấp cho học sinh những hiểu biết về công nghệ, Internet, truyền thông số,... có thể sử dụng Internet, công nghệ thông tin, truyền thông thông minh vào mọi lĩnh vực của cuộc sống.

- Đầu tư cơ sở vật chất trang bị máy tính, có kết nối Internet đảm bảo 1 học sinh/1 máy tính để học sinh học tập, sưu tầm, tìm hiểu thông tin phục vụ cho bài học và tham gia các cuộc thi Tin học, các cuộc thi qua mạng internet.

- Tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học/hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

+ Trong quá trình dạy học giáo viên lồng ghép các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin trong cuộc sống, cách sử dụng mạng internet an toàn cho học sinh.

+ Tổ chức các buổi sinh hoạt dưới cờ với các chủ đề về “*công dân số*” nhằm giúp học sinh có những hiểu biết về luật truyền thông và cẩn trọng trong giao tiếp, có trách nhiệm và đạo đức thông tin, có trách nhiệm với hành động của bản thân trên môi trường số, tích cực và tự chủ tham gia xã hội số, tích cực với công nghệ, truyền thông xã hội đa phương tiện. Có nhận thức đúng đắn và tôn trọng quyền riêng tư trong tranh luận trên các nền tảng xã hội số.

3.5.2. Thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông

- Triển khai giảng dạy Tài liệu Giáo dục địa phương lớp 1,2,3,4,5 đã được phê duyệt lồng ghép trong Hoạt động trải nghiệm. Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương; thực hiện hiệu quả công tác tập huấn giúp giáo viên xác định được cách thức xây dựng kế hoạch thực hiện

nội dung giáo dục địa phương bảo đảm quy định theo Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với đặc thù của môn học, cấp học, lớp học.

- Nội dung giáo dục địa phương lớp 1,2,3 được triển khai từ tuần 22 đến hết năm học đối với lớp 1; tuần 25 đến hết năm học đối với lớp 2,3; Từ tuần 23 đến hết năm học đối với khối lớp 4, 5. Hướng dẫn GV điều chỉnh nội dung giảng dạy phù hợp với mô hình chính quyền hai cấp.

- Tổ chuyên môn thống nhất nội dung giảng dạy lồng ghép giáo dục địa phương vào các tiết giáo dục địa phương hoặc lồng ghép vào các môn học (Từ tuần 10; 11; 21; 22 dạy lồng ghép vào các môn TNXH, Tiếng Việt; HĐTN khối 1; Tuần 19; 28 dạy lồng ghép vào HĐTN khối 2, môn Lịch sử - Địa lý khối 4, 5); Kết hợp với tiết đọc sách thư viện để phối hợp thực hiện dạy các nội dung giáo dục địa phương.

3.5.3. Thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục STEM

- Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM tập trung nội dung giảng dạy bài học STEM đảm bảo chất lượng và yêu cầu theo quy định.

- Hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

- Tổ chức chuyên đề giáo dục STEM cấp tổ, cấp trường. Số lượng chuyên đề đã tổ chức: 15 chuyên đề.

3.5.4. Thực hiện tích hợp nội dung khác

Dạy học tích hợp các nội dung giáo dục với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường, chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên. Cụ thể:

TT	Nội dung chuyên đề	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5
1	Giáo dục An toàn giao thông (Sử dụng Bộ tài liệu Giáo dục kỹ năng giao thông an toàn)	Từ T1→T7	Từ T1→T6	Từ T1→T7	Từ T1→T7	Từ T1→T5
2	Giáo dục nếp sống TLVM (Sử dụng Bộ tài liệu Giáo dục NSTLVM)	Từ T8→T17	Từ T7→T15	Từ T8→T14	Từ T8→T17	Từ T6→T15

3	Phòng chống Tai nạn thương tích (Sử dụng tài liệu tại https://gadt.com.vn)	Từ tuần 18→22	Từ tuần 16→24	Từ tuần 15 →23	Từ tuần 18→25	Từ tuần 16→24
4	Giáo dục bảo vệ môi trường	Dạy tích hợp trong các môn học				
5	GD chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa	Dạy tích hợp trong các môn học				
6	Giáo dục an ninh quốc phòng	Dạy tích hợp trong các môn học				
7	Giáo dục quyền con người	Dạy tích hợp trong các môn học				
8	Giáo dục PCCC, CN,CH	Ngày 5,6/9 + Dạy tích hợp trong các môn học				
9	Bộ tài liệu Bác Hồ với những bài học Đạo đức và lối sống	Dạy tích hợp trong các môn học				

3.6. Giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống

- Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên dạy lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống vào các môn học và hoạt động giáo dục; chú trọng giáo dục học sinh các kỹ năng thiết yếu như: kỹ năng giao tiếp, hợp tác, tự phục vụ, tự bảo vệ bản thân, quản lý cảm xúc, phòng tránh tai nạn thương tích, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ, xâm hại trẻ em và bạo lực học đường.

- Thông qua các hoạt động giáo dục, học sinh từng bước hình thành những giá trị sống tích cực như: yêu thương, trách nhiệm, trung thực, chia sẻ; góp phần xây dựng nếp sống văn minh học đường.

3.7. Công tác ôn tập, củng cố kiến thức cho học sinh

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hiệu quả công tác ôn tập, củng cố kiến thức cho học sinh nhằm giúp học sinh nắm vững kiến thức cơ bản, hạn chế tình trạng học sinh chưa hoàn thành yêu cầu học tập.

- Giáo viên chủ động phân loại đối tượng học sinh ngay từ đầu học kì; tổ chức ôn tập, củng cố kiến thức thông qua các tiết học chính khóa, các hoạt động giáo dục theo kế hoạch của nhà trường; tăng cường phụ đạo học sinh chưa hoàn thành và bồi dưỡng học sinh có năng lực nổi trội.

3.8. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy học và quản trị nhà trường

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng

dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

- Thực hiện đề án ứng dụng CNTT và từng bước chuyển đổi số trong ngành GD&ĐT giai đoạn 2022-2026. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành dạy và học.

- Tăng cường đầu tư, khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên. Trong học kỳ 1, các tổ, khối chuyên môn tăng cường SHCM bằng hình thức trực tuyến. Số lượng: 01 lần/01 tổ.

- Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đúng tiến độ. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh.

- Thực hiện chuyển đổi số theo kế hoạch của Bộ GD&ĐT.

- + 100% CB, GV được đăng kí chữ kí số và triển khai thực hiện.

- + Hệ thống quản lý hồ sơ, bước đầu số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu tài liệu của giáo viên. Hệ thống quản lý bao gồm: Kế hoạch giáo dục của tổ bộ môn và của từng giáo viên, Kế hoạch bài dạy.

- + Học bạ điện tử tích hợp chữ ký số.

- + Thư viện số

- + Quản lý hồ sơ chuyên môn tích hợp chữ ký số

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

- + Tổ chức tập huấn bồi dưỡng cho CBGVNV về ứng dụng AI trong dạy học, kiểm tra và đánh giá

- . Cấp phường: 02 buổi. Số lượng CBQL, GV tham gia: 17 đ.c

- . Cấp trường: 03 buổi. Số lượng CBGQ, GV tham gia: 41 đ.c

- + Mở chuyên mục chuyển đổi số trên trang Web và đăng tải các thông tin lên Web.

- GV tích cực, chủ động trong việc khai thác, sử dụng các phần mềm dạy học và soạn giáo án điện tử: Mỗi GV 1 tháng có ít nhất 3 bài giảng điện tử sử dụng phần mềm chuyên môn được đăng tải trên kho tài nguyên của trường; Xây dựng học liệu tại các lớp học được cập nhật thường xuyên, kịp thời đáp ứng nhu cầu của học sinh; xây dựng được 574 bài giảng điện tử.

- Thực hiện thu các khoản tiền không dùng tiền mặt qua phần mềm thu tiền của Enetviet.

- Thực hiện tốt truyền thông trên cổng thông tin điện tử, fanpage, Zalo, nhóm lớp các hoạt động của trường lan tỏa hình ảnh, việc làm đẹp của GV-HS, sự phối hợp của cha mẹ học sinh, các hoạt động công khai dân chủ của nhà trường, công tác bán trú.

3.9. Tổ chức nghiên cứu khoa học, tham gia Cuộc thi Khoa học kỹ thuật

- Nhà trường đã triển khai Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp trường với mục tiêu giúp các em học sinh rèn luyện tư duy khoa học – kỹ thuật, hình thành và phát triển tư duy khoa học, kỹ năng nghiên cứu, thiết kế, chế tạo sản phẩm; bước đầu làm quen với phương pháp nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo.

- Đội tuyển STEM ROBOTICS tham gia “Ngày hội Tiếng Anh STEM ROBOTIC cấp Tiểu học” đạt giải phong trào.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức Ngày hội STEM cấp trường.

3.10. Công tác thi học sinh giỏi, giáo viên dạy giỏi các cấp

* Đối với học sinh:

- Bồi dưỡng và động viên học sinh tham gia các cuộc thi do các cấp tổ chức như: Các cuộc thi vẽ tranh, Ý tưởng trẻ thơ, Sáng tạo TTNND, An toàn giao thông, Giao lưu Olympic Tiếng Anh học sinh tiểu học cấp Quận, Thành phố; Tiếng Anh Toefl primary, ... Tuyên truyền, động viên học sinh tích cực tham gia các cuộc thi, sân chơi khu vực và quốc tế.

- Kết quả:

+ Các cuộc thi chính thức:

. 01 giải Nhất cấp TP vẽ tranh "Thiếu nhi thủ đô với ATGT" năm 2025

. 01 Giải Nhất Liên hoan tài năng nhạc cụ học sinh phổ thông phường Việt Hưng lần thứ nhất.

. 01 giải Nhì, 01 giải Ba cá nhân, 01 giải Nhì, 01 giải Ba đồng đội môn cờ vua tại Đại hội TDTT phường,

. 02 giải Nhì Tìm kiếm tài năng nhí phường Việt Hưng lần thứ nhất.

. 01 giải Nhì RCV, 01 giải Nhì, 02 giải Ba vẽ tranh chào mừng 80 năm Quốc khánh nước CHXHCN VN

+ Các sân chơi trí tuệ: 21 HC tại các cuộc thi ASMO, TIMO, SEAMO, FMO...

* Đối với giáo viên:

+ 01 giải Xuất sắc Cuộc thi vẽ tranh "Phố đẹp - xuân vui - Việt Hưng kết nối di sản".

+ 03 đ.c tham gia Hội thi GVG cấp phường năm học 2025-2026.

3.11 Các mô hình, giải pháp giáo dục mới, đặc thù của trường

Ban giám hiệu đã chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên, học sinh thực hiện 02 mô hình:

* Mô hình 1:

- Tên mô hình: Tìm hiểu các di tích lịch sử cụm Thượng Thanh – Phường Việt Hưng – TP. Hà Nội

- Mục tiêu:

+ Giúp HS có thêm hiểu biết về các di tích lịch sử tại cụm Thượng Thanh – Phường Việt Hưng – TP. Hà Nội.

+ Giáo dục lòng yêu quê hương đất nước, niềm tự hào dân tộc và trách nhiệm của bản thân trong việc gìn giữ bản sắc dân tộc.

- Mô tả:

+ Mô hình được xây dựng trên nền tảng web google Sites.

+ Tại giao diện chính, HS được lựa chọn 1 trong 2 ngôn ngữ: Tiếng Việt hoặc Tiếng Anh.

+ Học sinh được tìm hiểu về các di tích: Chùa Thanh Am, Đình Thanh Am, Chùa Tăng Phúc, Đình Tăng Phúc, Phủ Chúa Liễu Hạnh

+ Tại mỗi di tích, HS được tìm hiểu về vị trí địa lí qua ứng dụng google map; tìm hiểu về nguồn gốc, đặc điểm, lễ hội... qua video, sách lật; trả lời các câu hỏi hiểu biết qua google form, quizzi...

+ HS được nêu cảm nhận của bản thân sau khi tìm hiểu từng di tích, đồng thời được đóng góp, bổ sung những tư liệu mà HS biết.

* Mô hình 2:

- Tên mô hình: Việt Hưng trong tim em

- Mục tiêu:

+ Giúp HS có thêm hiểu biết về mô hình chính quyền hai cấp tại Phường Việt Hưng - TP. Hà Nội.

+ Giúp HS có thêm hiểu biết về quê hương Việt Hưng - Hà Nội.

+ Giáo dục lòng yêu quê hương đất nước, niềm tự hào dân tộc và trách nhiệm của bản thân trong việc gìn giữ bản sắc dân tộc.

- Mô tả:

+ Mô hình được viết trên nền tảng sách lật Heyzine Flipbooks, có 2 ngôn ngữ để HS lựa chọn là Tiếng Việt và Tiếng Anh, lồng ghép ngôn ngữ kí hiệu.

+ HS trải qua 4 trạm:

. Trạm 1: Vị trí địa lý

. Trạm 2: Hoạt động kinh tế

. Trạm 3: Hoạt động văn hóa – xã hội

. Trạm 4: Bộ máy chính quyền

+ Tại mỗi trạm, HS được cung cấp thông tin qua video, poster, Google my map...; HS được tương tác qua các câu hỏi, bài tập dưới dạng quizz, google form...

4. Các dịch vụ hỗ trợ giáo dục và phong trào phối hợp, chia sẻ

4.1. Việc tổ chức các dịch vụ hỗ trợ giáo dục trong nhà trường

Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường

- *Tổ chức các câu lạc bộ:* Các câu lạc bộ là một phần trong chương trình phát triển toàn diện của nhà trường, tạo điều kiện cho các học sinh phát triển tối đa khả năng của mỗi em. Qua việc tổ chức các Câu lạc bộ, nhà trường tạo ra những sân chơi bổ ích cho các em ngoài các giờ học chính khóa để các em có thêm những trải nghiệm “mỗi ngày đến trường là một ngày vui”. Các câu lạc bộ cuối giờ tập trung vào các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao giúp học sinh nâng cao sức khỏe, phấn đấu học tập và rèn luyện tốt hơn.

- *Về tổ chức bán trú:* Thực hiện quản lý và tổ chức bếp ăn bán trú theo đúng chỉ đạo của Lãnh đạo các cấp.

+ Trên cơ sở các đơn vị cung cấp thực phẩm được phương lựa chọn, nhà trường làm nòng cốt trình đề xuất lựa chọn đơn vị cung cấp thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm và cung cấp suất ăn cho các bữa ăn bán trú; thực hiện đấu thầu và ký hợp đồng với Công ty TNHH thương mại và chế biến suất ăn Hoa Sữa, tổ chức nấu ăn tại trường.

+ Tổ chức cho CB-GV-NV tham gia tập huấn quy trình thực hiện an toàn VSTP, khám sức khỏe định kỳ cho CBGVNV tham gia quản lý bán trú, đảm bảo theo qui định, không mắc bệnh truyền nhiễm.

+ Thường xuyên kiểm tra bếp ăn đảm bảo sạch sẽ, thoáng, dụng cụ luôn được vệ sinh sạch sẽ, đảm bảo an toàn.

+ Quy trình giao nhận thực phẩm được kiểm soát thường xuyên, lưu mẫu thức ăn đúng quy trình.

4.2. Kết quả thực hiện Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT:

+ Số lượng đơn vị liên kết: 03

+ Số chủ đề triển khai ở cấp trường: 03 bao gồm Tiếng Anh liên kết, Stemrobotic, Kỹ năng sống.

+ Kết quả hỗ trợ cơ sở vật chất, thiết bị, tài liệu, kinh phí (Học kỳ I năm học 2025-2026): 68.626.475 đồng.

5. Công tác phổ cập giáo dục và trường chuẩn quốc gia

5.1. Kết quả phổ cập giáo dục Tiểu học năm 2025

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính Phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, đảm bảo giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Phối hợp chặt chẽ với UBND phường Việt Hưng duy trì chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đạt Mức độ 3.

5.2. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Nhà trường xây dựng kế hoạch tự kiểm định chất lượng giáo dục, đề nghị đánh giá ngoài và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Điều 23 của Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học (hợp nhất Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT và Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng và công nhận trường chuẩn Quốc gia cấp tiểu học.

- Nhà trường đã đón Đoàn đánh giá ngoài của Sở GDĐT phục vụ công tác công nhận trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục năm 2025 theo quyết định số 2455/QĐ-SGDĐT ngày 29/9/2025 của Sở Giáo dục và đào tạo Hà Nội. Kết luận tại buổi đánh giá, đoàn kiểm tra đã đánh giá cao tập thể sư phạm nhà trường trong việc giữ gìn và duy trì tốt các hoạt động cũng như CSVC đáp ứng chuẩn quốc gia mức độ 2.

6. Công tác đội ngũ và cơ sở vật chất

6.1. Bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên

- Thực hiện công khai việc phân công nhiệm vụ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo vị trí việc làm.

+ Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học để đề xuất kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình.

+ Tổ chức cho 100% giáo viên, nhân viên ký cam kết thực hiện đường lối chủ trương chính sách của Đảng của Nhà nước của pháp luật của Ngành, của Quận. Ban giám hiệu phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, tăng cường hiệu quả làm việc của đội ngũ giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ; mỗi thầy, cô giáo thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo. Kiên quyết “nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”.

+ Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

+ Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

- Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý điều hành của Hiệu trưởng, kỹ năng thực hiện chuyển đổi số trong trường học.

+ Rà soát đối chiếu khung năng lực vị trí việc làm, động viên CBGV có yếu tố chưa đạt sắp xếp thời gian hoàn thành tiêu chí cần đạt theo chuẩn.

+ Tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng và CNTT cho GV. Quan tâm tạo điều kiện cho giáo viên thực hiện tự bồi dưỡng, tạo điều kiện cho các tổ trưởng chuyên môn tham gia các lớp bồi dưỡng.

+ Tham gia đầy đủ và hiệu quả các chuyên đề do Sở GD&ĐT Hà Nội thực hiện. Chú trọng việc lựa chọn, phân công giáo viên giảng dạy lớp 1; lớp 5, quan tâm động viên, thường xuyên dự giờ và tư vấn chuyên môn nâng cao chất lượng giảng dạy;

+ Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn GV về hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, xây dựng kế hoạch bài học theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo, tăng cường tính trải nghiệm cho HS thông qua các hoạt động dạy học, tiến trình dạy học. Hướng dẫn GV tham gia sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn cùng xây dựng kế hoạch, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn để có những biện pháp giải quyết.

+ Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Quan tâm tạo điều kiện cho GV Tiếng Anh tham gia lớp học bồi dưỡng có chứng chỉ IELTS đạt 5.5 hoặc trình độ B2 trở lên.

+ Yêu cầu 100% CBGV vận dụng tốt các kỹ năng đã được tập huấn về phòng chống ma túy, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống xâm hại trẻ em để xử lý các công việc thường ngày, giúp cho bản thân và cộng đồng tránh xa tệ nạn xã hội, đảm bảo an toàn cho giáo viên và học sinh.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong trường tiểu học; các quy định về việc thống nhất các khoản thu khác của các trường MN, TH, THCS công lập trên địa bàn phường Việt Hưng.

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, quán triệt thực hiện Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

- Thực hiện đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GDĐT Quy định về chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; đánh giá đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông theo Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng chuẩn.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, bồi dưỡng thường xuyên cho CBGVNV. Cụ thể hóa các nội dung bồi dưỡng bắt buộc, bồi dưỡng tự chọn, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu khung năng lực vị trí việc làm, chuẩn trình độ theo Luật Giáo dục 2019. Phấn đấu đến hết năm học 2025–2026, nâng cao số lượng GV đạt trên chuẩn về trình độ đào tạo.

- Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020; Công văn số 1855/SGDĐT-GDPT ngày 15/6/2020 của Sở GDĐT;

+ Đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Thảo luận sâu những nội dung mới, nội dung khó trong năm học. Tổ chức chuyên đề tập trung những điểm mới, sáng tạo, ứng dụng CNTT hiện đại.

6.2. Tham gia các lớp tập huấn do Bộ GDĐT, Sở GDĐT tổ chức

STT	Tên chương trình, chuyên đề bồi dưỡng	Cấp tổ chức	Thời gian	Số lượng
1	Hội nghị tổng kết năm học 2024-2025, triển khai nhiệm vụ năm học 2025-2026	Sở GD&ĐT Hà Nội	20/8/2025	02
2	Hội nghị hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 các cấp Mầm non, Tiểu học, THCS	Sở GD&ĐT Hà Nội	26/8/2025	02
3	Hội nghị giới thiệu, triển khai chương trình Tin học ICDL	Sở GD&ĐT Hà Nội	03/10/2025	01
4	Tập huấn phương pháp giảng dạy môn Tiếng Anh tiểu học năm 2025	Sở GD&ĐT Hà Nội	17/10/2025	04
5	Tập huấn nâng cao năng lực cho CBQL và GV Tiểu học dạy học môn Âm nhạc và Mĩ thuật thông qua hoạt động giáo dục STEM	Sở GD&ĐT Hà Nội	21/10/2025	02

6	Chuyên đề “Quản lý giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật trong các cơ sở giáo dục Tiểu học”	Sở GD&ĐT Hà Nội	Ngày 07/11/2025	02
7	Sở GD&ĐT Hà Nội	Sở GDĐT Hà Nội	28/11/2025	01
8	Chuyên đề tổ chức hoạt động dạy học môn Hoạt động trải nghiệm	Sở GDĐT Hà Nội	23/12/2025	02

6.3. Điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Nhà trường đã được cấp trang thiết bị dạy học tối thiểu của lớp 1 và lớp 2 đáp ứng yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

+ Thiết bị được bố trí khoa học, hợp lý, dễ tiếp cận tại phòng đồ dùng

- Các lớp được trang bị các thiết bị dạy học thông minh như: Bảng tương tác thông minh, máy chiếu, tivi, máy chiếu đa vật thể, bộ âm thanh trợ giảng.

+ CBGV Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, khai thác hiệu quả đồ dùng dạy học tự làm, kho học liệu điện tử.

+ Xây dựng kế hoạch quản lý và sử dụng cơ sở vật chất; phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên liên quan.

+ Phó hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất có trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch và đề xuất với hiệu trưởng những vấn đề cần bổ sung, chỉnh sửa trong quá trình thực hiện.

+ Thực hiện kiểm kê, rà soát toàn bộ thiết bị dạy học, đề xuất kịp thời các vấn đề vướng mắc trong quá trình quản lý và sử dụng.

+ Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên phụ trách phòng bộ môn thường xuyên giáo dục học sinh ý thức giữ gìn tài sản, cơ sở vật chất của nhà trường; Giao nhân viên phụ trách quản lý thiết bị dạy học khi có thiết bị bị hỏng, thiếu cần thay thế, bổ sung.

- Hiệu trưởng tham mưu với các cấp lãnh đạo để hỗ trợ kinh phí mua sắm đồ dùng trang thiết bị dạy học phục cho chương trình giáo dục, mua sắm một số thiết bị vận động ngoài trời cho học sinh.

+ Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, tổ chuyên môn tăng cường giáo dục ý thức giữ gìn tài sản chung của trường, lớp bằng nhiều hình thức như: trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt tổ, các hoạt động ngoại ngoại trời...

+ Tổ chức chuyên đề, khuyến khích giáo viên tự làm và sử dụng đồ dùng dạy học.

+ Tiếp tục bổ sung thiết bị dạy học cho các khối lớp, đáp ứng các nhu cầu giảng dạy theo định hướng chương trình giáo dục PT mới.

+ Xây dựng môi trường sư phạm, đảm bảo sự thuận lợi cho việc sử dụng thiết bị dạy học.

- Dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện (khối 1,2,3,4,5: 1 tiết/tuần và kết hợp với giáo dục địa phương để dạy học tại thư viện và đọc sách). Đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

6.4. Các hoạt động đổi mới quản lý giáo dục tại trường

- Nhà trường chú trọng đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng dân chủ, khoa học, hiệu quả, gắn với thực tiễn hoạt động của đơn vị. Ban Giám hiệu xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch chuyên môn, kế hoạch giáo dục nhà trường bảo đảm tính linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế và đặc điểm học sinh.

- Công tác quản lý chuyên môn được đổi mới thông qua việc tăng cường phân cấp, phân quyền, phát huy vai trò, trách nhiệm của tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên chủ nhiệm. Nhà trường đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, chú trọng hỗ trợ giáo viên trẻ, giáo viên kiêm nhiệm, nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng dạy học.

- Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý được tăng cường; nhà trường sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý hồ sơ, quản lý học sinh, quản lý dạy học, góp phần giảm hồ sơ sổ sách hành chính, nâng cao hiệu quả điều hành.

- Công tác kiểm tra, giám sát nội bộ được thực hiện theo hướng tư vấn, hỗ trợ, kịp thời phát hiện khó khăn, tháo gỡ vướng mắc cho giáo viên; chú trọng đánh giá quá trình, không gây áp lực cho đội ngũ.

- Nhà trường quan tâm xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, an toàn, lành mạnh, hạnh phúc; phát huy tinh thần đoàn kết nội bộ, đảm bảo công bằng, tôn trọng sự khác biệt, tạo động lực cho cán bộ, giáo viên yên tâm công tác và đổi mới sáng tạo.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật, mô hình tiêu biểu (có minh chứng)

- Tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên luôn đoàn kết thống nhất một lòng, có ý thức phấn đấu vươn lên, cùng đồng viên nhau triển khai thực hiện tốt các cuộc vận động của Ngành.

- Nhà trường quan tâm đầu tư xây dựng chuyển đổi số trong công tác thư viện trường học, số hóa tài liệu, giúp thư viện hoạt động hiệu quả.

- Đội ngũ giáo viên chăm chỉ tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, tích cực đổi mới nội dung phương pháp dạy học, đổi mới cách đánh giá kết quả học tập, rèn luyện đạo đức của HS;



- Công tác bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo được quan tâm thường xuyên và đạt hiệu quả thiết thực.

- Một số thành tích GV và HS đã đạt được:

* Đối với học sinh:

+ Các cuộc thi chính thức:

. 01 giải Nhất cấp TP vẽ tranh "Thiếu nhi thủ đô với ATGT" năm 2025

. 01 Giải Nhất Liên hoan tài năng nhạc cụ học sinh phổ thông phường Việt Hưng lần thứ nhất.

. 01 giải Nhì, 01 giải Ba cá nhân, 01 giải Nhì, 01 giải Ba đồng đội môn cờ vua tại Đại hội TDTT phường,

. 02 giải Nhì Tìm kiếm tài năng nhí phường Việt Hưng lần thứ nhất.

. 01 giải Nhì RCV, 01 giải Nhì, 02 giải Ba vẽ tranh chào mừng 80 năm Quốc khánh nước CHXHCN VN

+ Các sân chơi trí tuệ: 21 HC tại các cuộc thi ASMO, TIMO, SEAMO, FMO...

* Đối với giáo viên:

+ 01 giải Xuất sắc Cuộc thi vẽ tranh "Phố đẹp - xuân vui - Việt Hưng kết nối di sản"

+ 03 đ.c tham gia Hội thi GVG cấp phường năm học 2025-2026.

* **Mô hình tiêu biểu:**

+ **Mô hình 1:** Tên mô hình: Tìm hiểu các di tích lịch sử cụm Thượng Thanh - Phường Việt Hưng - TP. Hà Nội

- Mục tiêu:

+ Giúp HS có thêm hiểu biết về các di tích lịch sử tại cụm Thượng Thanh - Phường Việt Hưng - TP. Hà Nội.

+ Giáo dục lòng yêu quê hương đất nước, niềm tự hào dân tộc và trách nhiệm của bản thân trong việc gìn giữ bản sắc dân tộc.

- Mô tả:

+ Mô hình được xây dựng trên nền tảng web google Sites.

+ Tại giao diện chính, HS được lựa chọn 1 trong 2 ngôn ngữ: Tiếng Việt hoặc Tiếng Anh.

+ Học sinh được tìm hiểu về các di tích: Chùa Thanh Am, Đình Thanh Am, Chùa Tăng Phúc, Đình Tăng Phúc, Phủ Chúa Liễu Hạnh.

+ Tại mỗi di tích, HS được tìm hiểu về vị trí địa lí qua ứng dụng google map; tìm hiểu về nguồn gốc, đặc điểm, lễ hội... qua video, sách lật; trả lời các câu hỏi hiểu biết qua google form, quizzzi...

+ HS được nêu cảm nhận của bản thân sau khi tìm hiểu từng di tích, đồng thời được đóng góp, bổ sung những tư liệu mà HS biết. *Link sản phẩm:*
<https://sites.google.com/longbien.edu.vn/truongthanhham?usp=sharing>

- + **Mô hình 2: Tên mô hình:** Việt Hưng trong tim em
- Mục tiêu:
 - + Giúp HS có thêm hiểu biết về mô hình chính quyền hai cấp tại Phường Việt Hưng - TP. Hà Nội.
 - + Giúp HS có thêm hiểu biết về quê hương Việt Hưng – Hà Nội.
 - + Giáo dục lòng yêu quê hương đất nước, niềm tự hào dân tộc và trách nhiệm của bản thân trong việc gìn giữ bản sắc dân tộc.
- Mô tả:
 - + Mô hình được viết trên nền tảng sách lật Heyzine Flipbooks, có 2 ngôn ngữ để HS lựa chọn là Tiếng Việt và Tiếng Anh, lồng ghép ngôn ngữ kí hiệu.
 - + HS trải qua 4 trạm:
 - . Trạm 1: Vị trí địa lý
 - . Trạm 2: Hoạt động kinh tế
 - . Trạm 3: Hoạt động văn hóa - xã hội
 - . Trạm 4: Bộ máy chính quyền
 - + Tại mỗi trạm, HS được cung cấp thông tin qua video, poster, Google my map...; HS được tương tác qua các câu hỏi, bài tập dưới dạng quizz, google form...

Link sản phẩm: <https://sites.google.com/longbien.edu.vn/ththanham-ditichlichsu/trang-ch%E1%BB%A7>

2. Hạn chế, khó khăn

- Một số giáo viên trẻ còn thiếu kinh nghiệm trong công tác chuyên môn và xử lý các tình huống sư phạm;
 - Nhà trường có số lượng học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt tương đối nhiều, đòi hỏi giáo viên phải dành nhiều thời gian, công sức để quan tâm, hỗ trợ cá nhân hóa trong dạy học và giáo dục.
 - Khối lượng công việc của giáo viên lớn, yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao; nhiều giáo viên phải đảm nhiệm công tác kiêm nhiệm, ảnh hưởng đến quỹ thời gian dành cho chuyên môn và tự bồi dưỡng.
- * Nguyên nhân chủ quan, khách quan:*
- Nguyên nhân chủ quan: Một bộ phận giáo viên trẻ mới vào nghề, kinh nghiệm thực tiễn còn hạn chế, trong khi chưa được va chạm nhiều với các tình huống sư phạm phức tạp nên còn lúng túng trong quá trình xử lý công việc. Kỹ năng phối hợp, sắp xếp công việc của một số giáo viên kiêm nhiệm chưa thật sự linh hoạt. Việc tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng mềm của một số giáo viên chưa được thực hiện thường xuyên, liên tục.
 - Nguyên nhân khách quan: Nhà trường có số lượng học sinh khuyết tật và học sinh có nhu cầu hỗ trợ đặc biệt tương đối nhiều, trong khi đội ngũ giáo viên, nhân viên hỗ trợ còn hạn chế. Khối lượng công việc lớn, nhiều nhiệm vụ phát sinh

cùng thời điểm, yêu cầu đổi mới giáo dục ngày càng cao; nhiều giáo viên phải đảm nhiệm công tác kiêm nhiệm nên áp lực công việc tăng, ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện một số nhiệm vụ chuyên môn.

3. Bài học kinh nghiệm

Nhà trường cần tăng cường công tác chỉ đạo, phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực của từng giáo viên, đặc biệt là giáo viên trẻ và giáo viên kiêm nhiệm. Đẩy mạnh bồi dưỡng tại chỗ, sinh hoạt chuyên môn theo hướng thiết thực, hỗ trợ kịp thời giáo viên còn hạn chế về kinh nghiệm. Đồng thời, cần bố trí kế hoạch công việc khoa học, tạo điều kiện để giáo viên tập trung nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục học sinh, nhất là học sinh khuyết tật và học sinh có nhu cầu hỗ trợ đặc biệt.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ HỌC KỲ II

1. Các nhiệm vụ trọng tâm

Trong học kì II năm học 2025-2026, nhà trường tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ năm học theo chỉ đạo của các cấp quản lý giáo dục; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT 2018.

- Đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý và giảng dạy.

- Quan tâm giáo dục học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn; giữ vững nền nếp, kỷ cương trường học; đảm bảo an toàn trường học, an ninh trật tự và phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh.

- Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; phát huy vai trò phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong giáo dục học sinh.

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Về công tác quản lý, chỉ đạo

- Rà soát, điều chỉnh kế hoạch giáo dục học kì II phù hợp với thực tiễn nhà trường.

- Tăng cường kiểm tra nội bộ, kịp thời uốn nắn những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2.2. Về nâng cao chất lượng dạy học

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT.

- Tăng cường bồi dưỡng học sinh chưa hoàn thành, nâng cao chất lượng học sinh hoàn thành tốt các môn học.

2.3. Về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học, quản lý hồ sơ, khai thác hiệu quả các phần mềm và học liệu số.
- Khuyến khích giáo viên xây dựng bài giảng số, sử dụng thiết bị dạy học hiện đại.

2.4. Về công tác giáo dục toàn diện

- Tổ chức hiệu quả các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường.
- Quan tâm giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh trong công tác chăm sóc, giáo dục học sinh.

2.5. Về xây dựng đội ngũ và phối hợp các lực lượng giáo dục

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy.
- Phát huy vai trò phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các tổ chức xã hội trong việc nâng cao chất lượng giáo dục.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Sở GDĐT

- Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn; hướng dẫn cụ thể việc thực hiện CTGDPT 2018, đặc biệt đối với học sinh khuyết tật.
- Hoàn thiện hệ thống học liệu số, phần mềm dùng chung phục vụ dạy học và quản lý.

3. Đối với UBND Thành phố

Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

4. Đối với UBND phường

- Tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện để nhà trường hoàn thành nhiệm vụ năm học.
- Phối hợp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông và an toàn trường học.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH; đề b/c
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Thanh Nhân

